

ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH - NHẬN THỨC VÀ HÀNH ĐỘNG

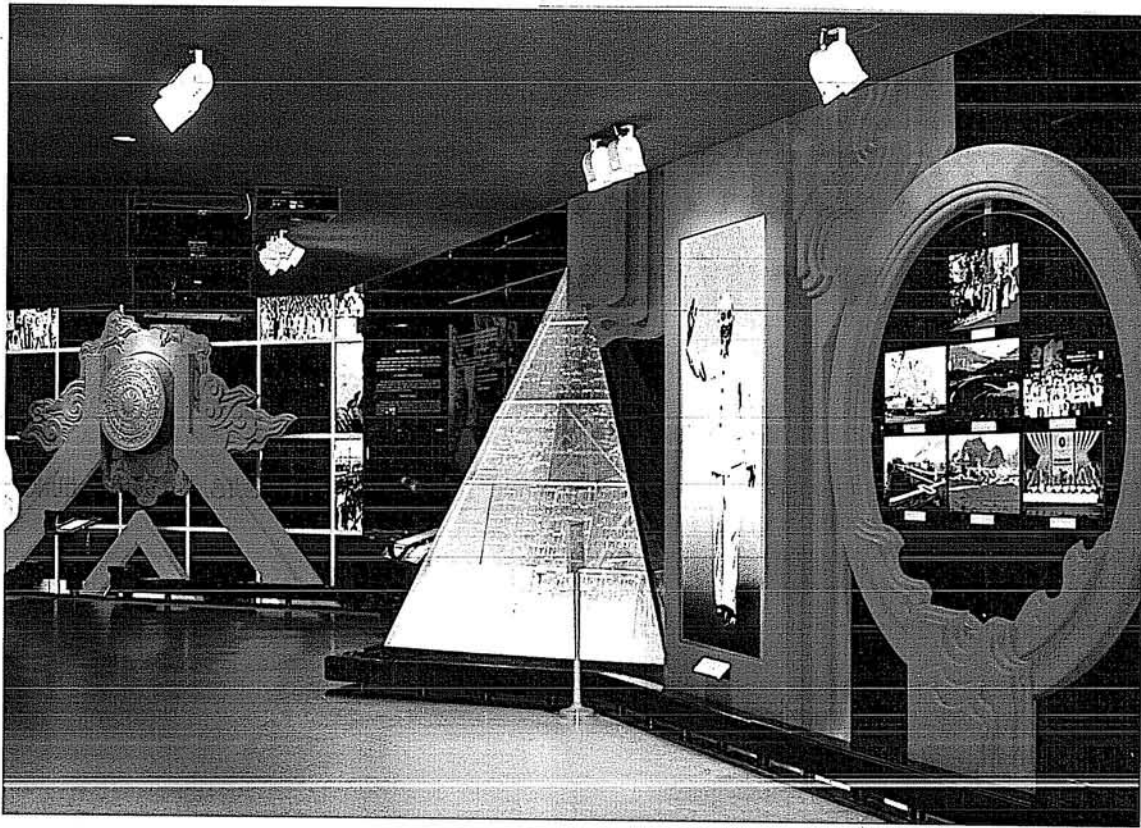
PG&TS. PHẠM MAI HÙNG*

1 - Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, theo Giáo sư, Nhà giáo nhân dân, Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới Trần Văn Giàu cho biết, ở Pháp rộ lên một loạt bài báo của những nhân vật nổi tiếng ngợi ca và tuyên dương Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ Cộng sản thế giới, đặc biệt chú trọng đến vấn đề đạo đức trong lý luận cũng như trong thực tiễn mà không vị lãnh tụ nào sánh bằng. Theo họ, đó là hệ quả của việc tiếp thu tinh hoa của đạo đức Khổng, Mạnh¹. Điều này cũng dễ hiểu bởi, ngay từ nhỏ, Hồ Chí Minh đã được tiếp nhận những triết lý cơ bản về đạo làm người của các bậc thánh hiền từ những thầy đồ uyên thâm của xứ Nghệ. Khi lớn lên, lại chứng kiến trực tiếp những cảnh ngang trái, đau lòng của những thân phận người dân mất nước, lâm than, nên Người càng hiểu sâu sắc

hơn vị thế cũng như sức mạnh của đạo đức và coi đạo đức là truyền thống, là sức mạnh nội lực của dân tộc. Nếu không có truyền thống đó, sức mạnh đó, dân tộc Việt Nam chúng ta chắc chắn không thể thắng nổi những cuộc xâm lăng của các kẻ thù lớn mạnh hơn mình gấp bội trong hơn 2000 năm qua.

Để hiểu đầy đủ ngữ nghĩa đạo đức Hồ Chí Minh, theo chúng tôi, trước tiên cần hiểu cho đúng khái niệm *đạo đức*. Đạo đức là một trong những hình thái sớm nhất của ý thức xã hội, bao gồm những chuẩn mực xã hội điều chỉnh hành vi của con người trong quan hệ với người khác, với cộng đồng (gia đình, làng xóm, giai cấp, dân tộc hoặc toàn xã hội) và với tự nhiên (cây cỏ, muông thú...). Căn cứ vào chuẩn mực ấy người ta đánh giá hành vi của mỗi người theo các quan niệm về thiện và ác, về cái không được làm (vô đạo đức), về nghĩa vụ phải

* PHÓ CHỦ TỊCH HỘI DI SẢN VĂN HÓA
VIỆT NAM



Một góc trưng bày Bảo tàng Hồ Chí Minh - Ảnh: M.A

làm. Đạo đức biểu hiện bản chất xã hội của con người, là nét cơ bản trong tính người. Sự tiến bộ của ý thức đạo đức là cái không thể thiếu được trong cái tiến bộ chung của xã hội.

Đạo đức là một hiện tượng lịch sử và xét cho cùng, là sự phản ánh các quan hệ xã hội. Trong xã hội có giai cấp, đạo đức cũng mang tính giai cấp và đồng thời cũng có tính kế thừa nhất định. Đạo đức xã hội Chiếm hữu nô lệ chắc chắn khác đạo đức xã hội Cộng sản nguyên thủy; đạo đức xã hội Phong kiến khác đạo đức xã hội Chiếm hữu nô lệ; tương tự thế, đạo đức xã hội Tư bản khác đạo đức xã hội Phong kiến. Tuy có sự khác biệt, song cũng có sự tương đồng, đó là: Mọi thời đại đều lên án cái ác, tính tàn bạo, tham lam, hèn nhát, phản bội... đều biểu dương cái thiện, sự dũng cảm, chính trực, độ lượng, khiêm tốn...

Một nền đạo đức thực sự có tính nhân đạo, đặt lên trên sự đối lập giai cấp, chỉ có thể có được khi xã hội đã đạt tới một trình độ mà trong thực tiễn của đời sống, người ta không những

thấy được mà còn quên đi sự đối lập giai cấp. Đó là trình độ của xã hội tương lai, xã hội Cộng sản chủ nghĩa - Engghen đã tiên đoán như vậy. Và cũng theo Engghen thì: "Đạo đức cách mạng của giai cấp vô sản, giai cấp đầu tiên để ra nhiệm vụ xoá bỏ giai cấp nói chung, chính là khởi nguồn đạo đức chung của loài người"². Hiểu theo kiểu chiết tự thì đạo đức vốn là một từ ghép, gồm hai từ: *đạo* và *đức*. *Đạo*, theo nghĩa đen, là đường đi, nghĩa bóng chỉ đường hướng cần phải theo trong đời sống tinh thần của con người (đạo làm người). Đạo của đạo Nho là nhân nghĩa. Đạo của Phật là từ bi cứu khổ. Với Hồ Chí Minh, trung với nước, hiếu với dân, ấy là Đạo. *Đức* là những nét hay, hợp với đạo làm người. Nói như Hàn Dũ, là tự mình có thể bằng lòng với mình, không cần ý lại vào người khác. Khổng Tử cho rằng: Người không liêm, không bằng sức vật, ấy là đức. Theo Mạnh Tử thì: Ai cũng tham lợi thì nước sẽ nguy, đó cũng là đức. Còn Hồ Chí Minh khẳng định: cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư là đức, là

bộ phận quan trọng của đức, là những tính con người cần phải rèn luyện để thể hiện cái đạo. Đạo là gốc rễ, đức là thân cành, hoa quả. Nghĩa là, có đức thì đạo mới được thực hiện, có đạo thì đức mới nảy sinh, phát triển. Đạo đức là nguồn, là nền tảng. Trong tài liệu hướng dẫn học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh nêu ra 4 nội dung lớn: Tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân; Yêu thương con người; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; Tinh thần quốc tế trong sáng. Thủ tướng Phạm Văn Đồng khái quát tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là: Trung với nước, hiếu với dân, là cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Như vậy, khái niệm đạo đức của Hồ Chí Minh rộng lớn hơn đạo đức của Khổng Mạnh và Người luôn khẳng định: “Đạo đức là gốc, là nguồn, là nền tảng. Cũng như sông thì phải có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”³. Do vậy, muốn làm cách mạng trước hết người cách mạng phải có cái tâm trong sáng, cái đức cao đẹp đối với giai cấp công nhân, nhân dân lao động, với cả dân tộc mình. Cái tâm, cái đức ấy lại phải thể hiện trong các mối quan hệ xã hội hàng ngày với dân, với nước, với đồng chí, đồng nghiệp, với mọi người xung quanh mình. Phải có tâm, có đức mới hiểu, mới giữ được chủ nghĩa Mác - Lê Nin và đưa được Chủ nghĩa Mác - Lê Nin vào cuộc sống.

2 - Do hiểu vai trò cực kỳ quan trọng của đạo đức nên Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm tới việc giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên - người đầy tớ, người công bộc của nhân dân và toàn bộ cuộc sống cũng như hoạt động của Người là một tấm gương mẫu mực tuyệt vời về đạo đức cách mạng.

Những năm 1924 - 1927, khi trực tiếp truyền thụ những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác - Lê Nin cho lớp thanh niên cách mạng ưu tú lúc bấy giờ, khác với mọi giáo trình, bài học đầu tiên Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh truyền thụ cho các học viên là: Tư cách một người cách mệnh - nói chính xác hơn, là đạo đức của người làm cách mạng. Theo Người, phải có cái đức thì

mới đi đến được cái trí. Khi đã có cái trí thì, cái đức chính là cái đảm bảo cho người cách mạng giữ được chủ nghĩa mà mình giác ngộ, đã chấp nhận và đi theo và muốn có đạo đức cách mạng phải có 5 điểm: Trí, tín, nhân, dũng, liêm. Khi về nước trực tiếp chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam, lãnh đạo nhân dân ta tiến hành thắng lợi cách mạng Tháng Tám, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần viết thư gửi cho các đồng chí tỉnh nhà, các Ủy ban làng, xã, huyện, tỉnh, kỳ, bộ khuyên nhủ cán bộ cần cảnh giác, khắc phục ngay những biểu hiện chớm có về tham ô, lãng phí, quan liêu, những tật xấu của những người gọi là “làm quan cách mạng”. Một mặt kêu gọi tự phê bình và phê bình để sửa chữa, một mặt khác Người cũng rất coi trọng xây dựng một thiết chế pháp luật để thanh trừ những phần tử tha hoá với dụng ý dùng công cụ sắc bén, đủ hiệu lực cần thiết để giữ vững sự trong sạch cho chính quyền cách mạng. Đó là Sắc lệnh số 64 - SL, ngày 23 tháng 11 năm 1945 về việc thành lập Ban Thanh tra đặc biệt và Tòa án đặc biệt. Thanh tra đặc biệt, Tòa án đặc biệt có nhiệm vụ giám sát và xét xử các sai phạm của các nhân viên từ trong Ủy ban nhân dân các cấp, đến các cơ quan cao nhất của Chính phủ (các Bộ - P.M.H). Theo sắc lệnh đó, Ban Thanh tra đặc biệt có quyền: ... đình chức, bắt giam bất cứ nhân viên nào trong Ủy ban nhân dân hay của Chính phủ đã phạm lỗi trước khi mang ra Hội đồng Chính phủ hay Tòa án đặc biệt xét xử... Thiết lập ngay tại Hà Nội một Tòa án đặc biệt để xử những nhân viên của các Ủy ban hay các cơ quan của Chính phủ do Ban thanh tra truy tố. Tòa án đặc biệt do ông Chủ tịch Chính phủ lâm thời làm Chánh án và hai ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp làm Hội thẩm... Tòa án đặc biệt có toàn quyền quyết định án, có thể tuyên án tử hình. Những án tuyên lên sẽ thi hành trong 48 giờ.

Khi toàn quốc kháng chiến, trở lại chiến khu Việt Bắc, xét thấy chủ nghĩa cá nhân có biểu hiện gia tăng, lỗi làm việc của các cơ quan, đơn vị thiếu hiệu quả, Hồ Chí Minh đã cho ra đời tác phẩm: *Sửa lối làm việc*. Sách tuy xuất bản tháng 10 năm 1947, vậy mà nay vẫn còn nguyên giá trị.

Nghiên cứu và thống kê các bài viết, bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng từ năm 1924 đến lúc Người qua đời, ngày 3 tháng 9 năm 1969, chúng ta thấy có 11 bài và 01 tác phẩm. Bài đầu tiên, như đã đề cập ở phần trên, nằm trong sách *Đường cách mệnh* - xuất bản năm 1927; bài cuối chính là: "Tài liệu đặc biệt" mà Đảng ta gọi là *Di chúc*. Suy ngẫm các bài viết, bài nói của Bác về đạo đức, chúng ta hiểu tương ứng với từng thời đoạn phát triển của cách mạng nước nhà, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người luôn phát hiện ra những sai phạm về đạo đức của các công bộc và luôn kêu gọi phải tự giác tự phê bình và phê bình để khắc phục.

Hồ Chí Minh là một mẫu mực, một tấm gương đạo đức cách mạng trong sáng. Người tiêu biểu nhất cho đạo đức Cộng sản chủ nghĩa ở Việt Nam và kết tinh những đức tính tốt đẹp nhất của dân tộc ta. Người đã phát huy đạo đức truyền thống phương Đông là trí, nhân, dũng trên một cơ sở hoàn toàn mới (Trường Chinh). Toàn bộ sự nghiệp của Người cũng như sinh hoạt thường nhật của Người đều toát lên 5 điểm, nói cách khác, là 5 chuẩn mực của đạo đức cách mạng: Trí, tín, nhân, dũng, liêm. Dù giữ cương vị cao nhất của Đảng (Chủ tịch Đảng), Chủ tịch nước nhưng Người không bao giờ tự kiêu, tự đại, tham ô, lãng phí, sa hoa, hủ hoá, biến của công thành của tư. Trả lời phỏng vấn các nhà báo nước ngoài ngày 21 tháng 11 năm 1946, Người nói: "Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch vì đồng bào uỷ thác thì tôi phải gắng sức làm... Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước nhà được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, xem trẻ chăn trâu, không dính líu gì tới vòng danh lợi"⁴. Mong muốn ấy luôn cháy bỏng nơi con tim và khối óc của Người. Ngay cả khi sức khỏe nguy kịch, lúc tỉnh dậy sau cơn sốt cao, ấy là lúc Người sống trong một chiếc lán đơn sơ giữa rừng chiến khu Việt Bắc, Người nói với Đại tướng Võ Nguyên Giáp: Lúc này thời cơ thuận

lợi đã tới, dù phải hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết lãnh đạo nhân dân giành cho được độc lập. Khi nước nhà giành được độc lập rồi, trước khi sang Pháp, trong thư gửi đồng bào Nam Bộ, Người khẳng định: Hồ Chí Minh không bao giờ bán nước. Ở một bối cảnh khác, Người tâm sự với các đồng chí phục vụ mình rằng: "Một ngày dân chưa đủ ăn, áo chưa đủ mặc, các cháu chưa được học hành, mọi người còn khổ thì Bác ăn không ngon, ngủ không yên"⁵. Nói về nỗi đau khi nước nhà còn bị chia cắt, Bác đặt tay lên trái tim mình và nói: Miền Nam trong trái tim tôi; Bác kêu gọi đồng bào, đồng chí cả nước mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt.

Bác từ chối nhận Huân chương Lê Nin do Liên Xô trao tặng và, khi "nhận được tin tức làm tôi rất cảm động và sung sướng, đó là tin Quốc hội có ý định tặng cho tôi Huân chương Sao vàng - Huân chương cao quý nhất của nước ta", Bác cũng đã "xin tỏ lòng biết ơn Quốc hội. Nhưng tôi xin Quốc hội cho phép tôi chưa nhận Huân chương ấy"⁶ với lý do đất nước chưa thống nhất, đồng bào miền Nam ngày, đêm còn phải sống trong cảnh chiến tranh đau khổ. Khi qua đời, số tiết kiệm của Bác cũng chỉ có trên 10 ngàn đồng và dấu "suốt đời hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân"⁷, vậy mà Người vẫn căn dặn: "Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân"⁸.

Những chuyện kể của các đồng chí phục vụ Bác, từ thư ký, đến người lái xe, người bảo vệ, người nấu ăn, người trồng cây v.v... đều gợi cho ta những bài học quý giá về cuộc sống thường nhật của một vị lãnh tụ tài, đức song toàn và cũng qua đó, ta càng hiểu thêm Bác Hồ không chỉ dạy chúng ta hiểu biết về đạo đức, mà chính Bác cũng là một mẫu mực về đạo đức⁹.

3 - Sống, học tập, làm theo đạo đức Bác Hồ trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế, chúng tôi nghĩ nói phải đi đôi với làm, xây phải đi đôi với chống v.v... Đã qua rồi, cái thời lòng tin đối với Đảng bị giảm sút mà nguyên nhân dẫn tới sự giảm sút lòng tin của dân có lẽ là do một bộ phận cán bộ, đảng viên xa rời đạo đức cách mạng, cho dù Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh tỉnh: "Một dân

tộc, một Đảng và mỗi con người hôm qua là ví đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và mai sau vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân"¹⁰. Còn bây giờ, tuy lòng tin với Đảng ngày càng được củng cố, nhưng chúng ta lại đang đứng trước một vấn nạn đau lòng, ấy là sự suy thoái đạo đức tới mức nghiêm trọng, nghiêm trọng đến nỗi ở mọi lĩnh vực của đời sống xã hội đều có biểu hiện vi phạm hoặc mất đạo đức. Riêng việc chống tham nhũng, qua kết quả điều tra, xử lý, hàng ngàn cán bộ, đảng viên bị kỷ luật, "chủ thể của các vụ án tham nhũng là những người có chức vụ, quyền hạn ngày càng nhiều. Trước đây, thường là cán bộ liên quan hoạt động tài chính trong các cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước thì, nay có nhiều đối tượng phạm tội có chức vụ, quyền hạn. Theo số liệu thống kê từ năm 1993 (năm Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 15 về phòng chống tham nhũng - P.M.H) đến nay có 1 Bộ trưởng, 10 Thứ trưởng, 20 Chủ tịch, Phó Chủ tịch tỉnh, huyện, hàng trăm Vụ trưởng, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc bị xử lý về hình sự, không kể số lượng cán bộ trung, cao cấp khác bị xử lý hành chính. Tham nhũng gắn liền với hành vi vi phạm về phẩm chất đạo đức, làm cho lối sống một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái trầm trọng do có nhiều tiền từ thu nhập bất chính"¹¹.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ gian khổ, lòng yêu nước, ý chí độc lập - tự do, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh đồng chí, nghĩa đồng bào được phát huy cao độ, những tấm gương người tốt, việc tốt xuất hiện ở khắp mọi nơi. Còn trong hoà bình, đặc biệt trong điều kiện đất nước đổi mới và đã thực sự giành được những kỳ tích lớn lao, vậy mà hàng ngày, hàng giờ theo dõi các phương tiện thông tin đại chúng, chúng ta đau lòng bởi phát lộ quá nhiều các hành động phi đạo đức, mất đạo đức, đúng như dự báo của Bác Hồ cách đây 53 năm - ấy là vào ngày 5/9/1945, nói chuyện với bộ đội, công an và cán bộ trước khi về tiếp quản Thủ đô, Bác nói: "Ta ở rừng núi, quen tiết kiệm của công, của riêng. Đó là điều tốt. Về xuôi, Bác chỉ nói vài cái nhỏ: Phở ngon, rồi thì đồng hồ, bút máy, xe đạp v.v... nếu không giữ được thói quen tiết kiệm thì

sẽ tham ăn ngon, tham mua các thứ xa hoa. Lương không đủ chi sẽ lấy ở đâu? lúc ấy chỉ có hai cách: một là ăn cắp của Chính phủ (cũng có nghĩa là ăn cắp của dân - P.M.H), hai là bị tiền mua chuộc"¹². Quả đúng vậy, vụ buôn bán xăng dầu của Công ty TNHH Thành Phát ở Tiền Giang, đối tượng nhận hối lộ là cả toà biệt thự sang trọng, ô tô đời mới đắt tiền và tàu chở dầu loại lớn. Hay vụ PMU 18 của Bộ Giao thông vận tải v.v... đều là những minh chứng của sự tha hoá và suy thoái đạo đức.

Ài cũng tham lợi thì nước nguy, để giảm thiểu sự tham lợi, phải trở lại với những chỉ giáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức và không dùng lại ở việc ban hành văn bản, kêu gọi chung chung, mà phải biết tổ chức hành động thiết thực. Nói phải đi đôi với làm, phải biết sám hối! phải mở một đợt vận động tự phê bình và phê bình kịch liệt từ trên xuống dưới, từ trong Đảng ra ngoài Đảng. Trên phải nghiêm bởi nếu "thượng bất chính thì hạ tắc loạn" và hệ quả là "trên bảo dưới không nghe", kỷ cương, phép nước bị xem thường. Phải chấp nhận sự thanh trừng để Đảng sạch, Nhà nước sạch. Đảng sạch, Nhà nước sạch sẽ chẳng còn đất cho chủ nghĩa cá nhân, dẫn tới vi phạm đạo đức.

D.M.H

Chú thích:

- 1 - Dương Trung Quốc, Đào Hùng (chủ biên): *Hồ Chí Minh - Hiện thân của văn hoá hoà bình*, Nxb. Văn hoá, Sài Gòn, 2005, tr. 413.
- 2 - *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, H. 1995, tr. 738.
- 3 - *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 5, tr. 253.
- 4 - *Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, H. 2000, tập 4, tr. 161.
- 5 - Bảo tàng Hồ Chí Minh: *Học tập đạo đức Bác Hồ*, Nxb. Thanh Niên, H. 2006, tr. 128.
- 6 - *Sách đã dẫn*, tr. 133.
- 7 - *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 12, tr. 557.
- 8 - *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 12, tr. 557.
- 9 - Bảo tàng Hồ Chí Minh: *Chuyện kể của những người giúp việc Bác Hồ*, Nxb. Thông tấn, H. 2003.
- 10 - *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 12, tr. 557.
- 11 - Trung tướng Nguyễn Việt Thành: Công tác quản lý cán bộ đảng viên từ một số vụ án, *Tạp chí Xây dựng Đảng*, tháng 4/2007, tr. 18.
- 12 - *Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 7, tr. 346.